

**Đối tượng 5:** Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp;

STT	Độc thân	SL	STT	Hộ Gia đình	SL
1	CMND (có sao y của chính quyền địa phương)	02	1	CMND (Vợ 02+ Chồng 02) (có sao y của chính quyền địa phương)	04
2	HỒ KHẨU (có sao y của chính quyền địa phương)	02	2	HỒ KHẨU (Vợ 02 + Chồng 02) (có sao y của chính quyền địa phương)	04
3	XÁC NHẬN ĐỘC THÂN (có sao y của chính quyền địa phương)	02	3	ĐĂNG KÝ KẾT HÔN (có sao y của chính quyền địa phương)	02
4	Mẫu đơn số 1 - MẪU ĐƠN ĐĂNG KÝ MUA, THUÊ, THUÊ MUA NHÀ Ở XÃ HỘI				01
5	Mẫu đơn số 3 - MẪU GIẤY XÁC NHẬN VỀ ĐỐI TƯỢNG, THỰC TRẠNG NHÀ Ở VÀ ĐIỀU KIỆN THU NHẬP				
6	Mẫu đơn số 7 - MẪU GIẤY KÊ KHAI VỀ ĐIỀU KIỆN THU NHẬP				
<b>Trường hợp Tạm trú:</b>					
1	Bản sao y giấy đăng ký tạm trú có thời hạn từ 1 năm trở lên				02
2	Bản sao y Hợp đồng lao động tại Tp. HCM từ 1 năm trở lên				02
3	Xác nhận đóng bảo hiểm từ 1 năm trở lên của BHXH TP. HCM – bản chính				01
<b>Hộ gia đình: phải có giấy tờ/xác nhận chứng minh của cả Vợ và chồng</b>					

**\*\* Lưu ý: Các mẫu xác nhận, Quý khách bỏ phần tô màu khi in đơn làm hồ sơ !**

**Mẫu số 01:** Mẫu đơn đăng ký mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn ngoài ngân sách (Ban hành kèm theo Thông tư số 20/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**MẪU ĐƠN ĐĂNG KÝ MUA, THUÊ, THUÊ MUA NHÀ Ở XÃ HỘI**  
**Hình thức đăng ký<sup>1</sup>: Mua  Thuê  Thuê mua**

**Kính gửi<sup>2</sup>:** .....

Họ và tên người viết đơn: .....

CMND (hộ chiếu hoặc thẻ quân nhân hoặc thẻ căn cước công dân) số: .....

cấp ngày ...../...../..... tại .....

Nghề nghiệp<sup>3</sup> : .....

Nơi làm việc<sup>4</sup>: .....

Nơi ở hiện tại: .....

Hộ khẩu thường trú (hoặc tạm trú) số ..... tại: .....

Thuộc đối tượng<sup>5</sup>: .....

Số thành viên trong hộ gia đình<sup>6</sup> ..... người, bao gồm:

1. Họ và tên: .....CMND số .....là: .....

Nghề nghiệp .....Tên cơ quan (đơn vị) .....

2. Họ và tên: .....CMND số .....là: .....

Nghề nghiệp .....Tên cơ quan (đơn vị) .....

3. Họ và tên: .....CMND số .....là: .....

Nghề nghiệp .....Tên cơ quan (đơn vị) .....

4. Họ và tên: .....CMND số .....là: .....

Nghề nghiệp .....Tên cơ quan (đơn vị) .....

5. ....

Tôi và những người trong hộ gia đình cam kết chưa được thụ hưởng; chính sách hỗ trợ về nhà ở, đất ở dưới bất cứ hình thức nào (không áp dụng đối với trường hợp tái định cư và trường hợp trả lại nhà ở công vụ).

Tình trạng nhà ở của hộ gia đình hiện nay như sau<sup>7</sup>: (có Giấy xác nhận về thực trạng nhà ở của hộ gia đình, cá nhân kèm theo đơn này).

- Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình

- Có nhà ở nhưng chật chội diện tích bình quân dưới 10m<sup>2</sup> sàn/người

- Có nhà ở nhưng nhà ở bị hư hỏng, dột nát (hư hỏng khung - tường, mái)

- Đã có đất ở nhưng diện tích khuôn viên đất ở thấp hơn tiêu chuẩn diện tích tối thiểu thuộc diện được phép cải tạo, xây dựng theo quy định của UBND cấp tỉnh.

- Có nhà ở nhưng thuộc diện bị giải tỏa khi Nhà nước thu hồi đất

- Có đất ở gắn với nhà ở và phải di chuyển chỗ ở nhưng không đủ điều kiện được bồi thường về đất ở và không có chỗ ở nào khác.

- Tôi đã trả lại nhà ở công vụ, hiện nay chưa có nhà ở tại nơi sinh sống sau khi trả lại nhà ở công vụ.

- Khó khăn về nhà ở khác<sup>8</sup> (ghi rõ nội dung).....

Tôi làm đơn này đề nghị được giải quyết 01 căn hộ (căn nhà) theo hình thức ..... tại dự án: .....

+ Mong muốn được giải quyết căn hộ (căn nhà) số .....

+ Diện tích sàn sử dụng căn hộ ..... m<sup>2</sup> (đối với nhà chung cư);

+ Diện tích sàn xây dựng ..... m<sup>2</sup> (đối với nhà liền kề);

Tôi xin cam đoan những lời khai trong đơn là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai. Khi được giải quyết<sup>9</sup> ..... nhà ở xã hội. Tôi cam kết chấp hành đầy đủ các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng nhà ở xã hội./.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**Người viết đơn  
(ký và ghi rõ họ tên)**

- 1: Đánh dấu vào ô mà người viết đơn có nhu cầu đăng ký.
- 2: Ghi tên chủ đầu tư xây dựng nhà ở xã hội.
- 3: Nếu đang làm việc tại cơ quan, tổ chức thì ghi rõ nghề nghiệp, nếu là lao động tự do thì ghi là lao động tự do, nếu đã nghỉ hưu thì ghi đã nghỉ hưu....
- 4: Nếu đang làm việc thì mới ghi vào mục này.
- 5: Ghi rõ người có đơn thuộc đối tượng theo quy định được hỗ trợ nhà ở xã hội (ví dụ như là cán bộ công chức, viên chức ....).
- 6: Ghi rõ số lượng thành viên trong hộ gia đình và ghi họ tên, mối quan hệ của từng thành viên với người đứng tên viết đơn
- 7: Người viết đơn đánh dấu vào ô phù hợp với hiện trạng thực tế nhà ở của hộ gia đình.
- 8: Những khó khăn về nhà ở không thuộc các nội dung khó khăn đã nêu
- 9: Ghi rõ nhu cầu mua, thuê, thuê mua

**Mẫu số 03.** Mẫu giấy xác nhận đối tượng, thực trạng về nhà ở và điều kiện thu nhập đối với các đối tượng được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 22 Nghị định số 100/2015/NĐ-CP (Ban hành kèm theo Thông tư số 20/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

**MẪU GIẤY XÁC NHẬN VỀ ĐỐI TƯỢNG, THỰC TRẠNG NHÀ Ở VÀ ĐIỀU KIỆN THU NHẬP**

**Kính gửi<sup>14</sup>:** .....

Tên người đề nghị xác nhận: .....

Số CMND (hộ chiếu hoặc thẻ quân nhân hoặc thẻ căn cước công dân) số .....

cấp ngày ...../...../..... tại .....

Nghề nghiệp: ..... Nơi làm việc<sup>15</sup>: .....

Nơi ở hiện tại: .....

Đăng ký hộ khẩu thường trú (hoặc tạm trú) tại<sup>16</sup>: .....

Số số hộ khẩu thường trú (hoặc tạm trú) ..... nơi cấp .....

Số thành viên trong hộ gia đình .....người.

Thuộc đối tượng<sup>17</sup>: .....

Tình trạng nhà ở hiện nay của hộ gia đình tôi như sau<sup>18</sup>:

- Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình

- Có nhà ở nhưng chật chội diện tích bình quân dưới 10m<sup>2</sup> sàn/người

- Có nhà ở nhưng nhà ở bị hư hỏng, dột nát (hư hỏng khung - tường, mái)

- Có nhà ở nhưng bị hư hỏng khung, tường và mái nhà và diện tích khuôn viên đất của nhà ở thấp hơn tiêu chuẩn diện tích tối thiểu thuộc diện được phép cải tạo, xây dựng

- Có đất ở tại địa phương nơi đăng ký thường trú và diện tích khuôn viên đất phù hợp với quy hoạch xây dựng theo quy định của UBND cấp tỉnh.

- Có nhà ở nhưng thuộc diện bị giải tỏa khi Nhà nước thu hồi đất

- Có đất ở gắn với nhà ở và phải di chuyển chỗ ở nhưng không đủ điều kiện được bồi thường về đất ở và không có chỗ ở nào khác.

- Khó khăn về nhà ở khác<sup>19</sup> (ghi rõ nội dung) .....

Tôi và những người trong hộ gia đình cam kết chưa được thụ hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở, đất ở dưới bất cứ hình thức nào.

Tôi và hộ gia đình của tôi hiện không phải nộp thuế thu nhập thường xuyên.

Tôi xin cam đoan những lời khai trong đơn là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai./.

..... Ngày ..... tháng ..... năm .....

**Người đề nghị xác nhận**  
**(Ký và ghi rõ họ tên)**

Xác nhận của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị hoặc lãnh đạo UBND cấp xã<sup>20</sup>

.....về

**1. Ông/Bà thuộc đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội**

**2. Về tình trạng nhà ở hiện tại của hộ gia đình<sup>21</sup> .....**

**3. Ông/Bà và hộ gia đình là đối tượng không phải nộp thuế thu nhập thường xuyên**

14: Gửi Cơ quan, đơn vị của người đề nghị xác nhận (nếu hộ gia đình có 02 người trở lên là đối tượng thuộc 02 cơ quan, tổ chức thì phải gửi đề nghị đến các cơ quan, tổ chức để được xác nhận). Trường hợp người đề nghị xác nhận đã nghỉ việc hoặc hành nghề tự do thì gửi UBND cấp xã nơi người đề nghị xác nhận đang cư trú theo hình thức đăng ký thường trú hoặc đăng ký tạm trú từ 01 năm trở lên.

15: Nếu đang làm việc thì mới ghi vào mục này.

16: Ghi địa chỉ theo sổ hộ khẩu thường trú hoặc ghi địa chỉ nơi đăng ký tạm trú của người đề nghị xác nhận.

17: Ghi rõ người đề nghị xác nhận thuộc đối tượng theo quy định được hỗ trợ nhà ở xã hội (ví dụ như là cán bộ công chức, viên chức

18: Căn cứ vào thực trạng nhà ở hiện tại của người đề nghị xác nhận để đánh dấu vào 1 trong 7 ô cho phù hợp theo quy định của UBND cấp tỉnh.

19: Những khó khăn về nhà ở không thuộc các nội dung đã nêu trên.

20: Trường hợp người đề nghị xác nhận đã nghỉ việc, nghỉ chế độ hành nghề tự do thì UBND cấp xã nơi người đề nghị xác nhận đang cư trú theo hình thức đăng ký thường trú hoặc đăng ký tạm trú từ 01 năm trở lên chỉ xác nhận về đối tượng và thực trạng nhà ở, không phải xác nhận về điều kiện thu nhập

21: Cơ quan xác nhận phải xác nhận rõ thực trạng của nhà ở là thuộc 1 trong 8 nội dung khó khăn về nhà ở mà người đề nghị xác nhận đã khai

**Mẫu số 07.** Mẫu giấy xác nhận về điều kiện thu nhập đối với các đối tượng được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 22 Nghị định số 100/2015/NĐ-CP (Ban hành kèm theo Thông tư số 20/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**MẪU GIẤY KÊ KHAI VỀ ĐIỀU KIỆN THU NHẬP<sup>34</sup>**

Họ và tên người kê khai: .....

Số CMND (hộ chiếu hoặc thẻ quân nhân hoặc thẻ căn cước công dân) số .....  
cấp ngày ...../...../..... tại .....

Nơi ở hiện tại<sup>35</sup>: .....

Đăng ký hộ khẩu thường trú (hoặc tạm trú) tại<sup>36</sup>: .....

Số sổ hộ khẩu thường trú (hoặc tạm trú) .....nơi cấp .....

Số thành viên trong hộ gia đình<sup>37</sup> .....người, bao gồm:

1. Họ và tên: .....CMND số .....là: .....  
Nghề nghiệp .....Tên cơ quan (đơn vị) .....

2. Họ và tên: .....CMND số .....là: .....  
Nghề nghiệp .....Tên cơ quan (đơn vị) .....

3. Họ và tên: .....CMND số .....là: .....  
Nghề nghiệp .....Tên cơ quan (đơn vị) .....

4. Họ và tên: .....CMND số .....là: .....  
Nghề nghiệp .....Tên cơ quan (đơn vị) ..... 5.

.....

Thuộc đối tượng<sup>38</sup>: .....

Hộ gia đình của tôi có thu nhập thường xuyên không thuộc diện phải nộp thuế thu nhập hàng tháng.

Tôi xin cam đoan những lời khai trong đơn là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai./.

..... Ngày ..... tháng ..... năm .....

**Người đề nghị xác nhận**  
**(Ký và ghi rõ họ tên)**

**Xác nhận của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị nơi người đề nghị đang làm việc**  
**Ông/Bà là đối tượng không phải nộp thuế thu nhập thường xuyên**

34: Mẫu này chỉ áp dụng đối với trường hợp người kê khai đã được xác nhận về đối tượng và điều kiện để được hưởng chính sách hỗ trợ nhà ở xã hội trước ngày Thông tư 20/2015/TT-BXD có hiệu lực thi hành nhưng chưa có xác nhận về điều kiện thu nhập.

35: Ghi địa chỉ nơi người kê khai đang cư trú theo hình thức đăng ký thường trú hoặc đăng ký tạm trú từ 01 năm trở lên.

36: Ghi địa chỉ theo sổ hộ khẩu thường trú hoặc ghi địa chỉ nơi đăng ký tạm trú của người kê khai.

37: Ghi rõ số lượng thành viên trong hộ gia đình và ghi họ tên, mối quan hệ của từng thành viên với người kê khai.

38: Ghi rõ người kê khai thuộc đối tượng theo quy định được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội (ví dụ như là công chức, viên chức...).